

Gia Lai, ngày 18 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về thực hiện SXKD và đầu tư năm 2018, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019;
 Công tác quản lý, giám sát và tổ chức hoạt động Công ty năm 2018;
 Mục tiêu, nhiệm vụ công tác chính năm 2019.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006 đã được sửa đổi, bổ sung ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Sông Đà 3;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-SD3-ĐHĐCĐ ngày 26/12/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 3 năm 2018.

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 3 trình báo cáo Đại hội đồng cổ đông về thực hiện SXKD và đầu tư năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019; Công tác quản lý, giám sát và tổ chức hoạt động Công ty năm 2018; nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2019 với các nội dung chủ yếu như sau:

A. THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018**I. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018				
			Kế hoạch		Thực hiện		Tỷ lệ % HT
			Tổng số	Công ty mẹ	Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD						
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	217.000	72.000	213.300	68.300	98%
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	55.000	55.000	49.500	49.500	
2	Phục vụ xây lắp	10 ⁶ đ	17.000	17.000	18.800	18.800	
3	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	145.000		145.000		100%
II	Kế hoạch tài chính						
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	364.553	218.189	234.296	111.114	64%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	22.500	5.971	28.887	4.835	128%
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ	2.437	-20.300	36.238	249	
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	175.494	96.639	131.744	95.257	
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994		159.994	
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.656.542	942.330	1.411.039	952.041	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	300		345		
C	Kế hoạch sửa chữa lớn XMTB	10 ⁶ đ	500	500	580	580	

II. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu SXKD:

1. Thực hiện chỉ tiêu về giá trị SXKD năm 2018:

- Công trình thủy điện ĐăkLô: TH 17,5 tỷ/KHN 17 tỷ đồng đạt 103%.
- Công trình thủy điện Xekaman 1: TH 17 tỷ/KHN 18 tỷ đạt 98%.
- Công trình thủy điện Nam Theun 1: TH 16,1 tỷ/KHN 15 tỷ đạt 107%.
- Công trình thủy điện Nậm Chiến: TH 17 tỷ/KHN 17 tỷ đạt 100%.
- Giá trị sản xuất công nghiệp: Giá trị SXKD điện: TH 135,5 tỷ đồng/KHN 145 tỷ đạt 93%.

2. Công tác thu vốn

- Thực hiện năm 2018: 118,9 tỷ/KHN 250,6 tỷ đạt 47%.
- Đánh giá: Công tác thu vốn không đạt so với kế hoạch năm đặt ra: Nguyên nhân chủ yếu do tình hình thu vốn tại các công trình đã đi vào giai đoạn quyết toán gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc. Công tác quyết toán của đơn vị gặp nhiều vướng mắc chưa đáp ứng được yêu cầu:
 - + Công trình Đồng Nai 5: Chủ đầu tư chậm ban hành bộ đơn giá năm 2013, 2014, 2015 và chưa phê duyệt dự toán điều chỉnh nên giá trị thu vốn không hoàn thành theo kế hoạch.
 - + Công trình Đăk Lô: Công tác quyết toán còn gặp nhiều vướng mắc, Chủ đầu tư đang thực hiện phê duyệt dự toán quyết toán để thanh toán cho nhà thầu.
 - + Công trình Xekaman 1: Công tác bù giá nhân công và vật liệu chưa được Chủ đầu tư phê duyệt, công tác dự toán chưa phê duyệt kịp thời.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2019

I. Mục tiêu tiến độ các công trình trọng điểm năm 2019:

Năm 2019 đơn vị tiếp tục thi công khối lượng còn lại của các công trình thủy điện Đăk Lô, công trình thủy điện Xekaman 1 và Nam Theun 1. Toàn bộ các công trình trên đơn vị đã ký hợp đồng thi công xây dựng và đang triển khai thực hiện.

Các công trình đơn vị dự kiến sẽ ký hợp đồng thi công trong năm 2019 gồm:

- Công trình thủy điện Ngọc Tem.
- Tiếp xúc, làm việc và cùng phối hợp với Tổng công ty Sông Đà để tiếp thị đầu thầu hoặc liên danh nhận thầu thi công các dự án: Dự án Yaly mở rộng; Dự án hóa dầu Long Sơn - thành phố Vũng Tàu; Dự án Hồ chứa nước Ea H'Leo 1 - tỉnh Đăk Lăk.
- Với điều kiện thuận lợi là đơn vị nghiên cứu đã đảm phục vụ thi công, đơn vị tiếp tục làm việc với Chủ đầu tư dự án thủy điện Nam Theun 1 - Lào để nhận thầu thi công bê tông CVC Đập tràn, bê tông RCC.

* Giá trị sản lượng các công trình đang triển khai thi công

- Công trình thủy điện Đăk Lô: Kế hoạch sản lượng 47 tỷ đồng: Thi công hầm hồ B: Hoàn thành 30/9/2019.
- Công trình Xekaman 1: Kế hoạch sản lượng là 7,5 tỷ đồng.
 - + Thi công hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng khu tái định cư Houydoum: Hoàn thành 31/3/2019.

- + Sản xuất đá dăm, vữa bê tông phục vụ các đơn vị trên công trường.
- **Công trình Nam Thuận 1: Kế hoạch sản lượng là 25 tỷ đồng:** Sản xuất đá dăm phục vụ thi công.
- **Công trình thủy điện Ngọc Tem: Kế hoạch sản lượng là 50 tỷ đồng:** Thi công các hạng mục công trình chính.
- **Sản xuất điện thương phẩm:** Giá trị SXKD điện nhà máy thủy điện Đăk Lô: 105 trkWh/năm.
- * **Kế hoạch thu vốn:** Giá trị sản lượng thu vốn năm 2019: 281,8 tỷ đồng.

II. Các chỉ tiêu và khối lượng chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2019		Ghi chú
			Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶ đ	280.000	130.000	
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	102.000	102.000	
2	Phục vụ xây lắp	10 ⁶ đ	28.000	28.000	
3	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	150.000		
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	400.000	263.500	
2	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	68.200	38.150	
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ	22.400		
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	141.142	88.026	
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994	
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.394.158	928.505	
7	Thu nhập bình quân CBCNV	10 ³ đ	10.050	7.800	
B	Kế hoạch đầu tư	10⁶ đ	40.200		
I	Công ty mẹ				
-	Đầu tư nâng cao năng lực XMTB	10 ⁶ đ			
2	Công ty con				
-	Công ty CPTĐ Sông Đà 3 Đăk Lô	10 ⁶ đ	40.200		
C	Kế hoạch sửa chữa lớn XMTB	106 đ	4.885	4.885	

C. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT, TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2018

I. Nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (Nhiệm kỳ 2017 - 2022):

1. Hội đồng quản trị: gồm 05 Thành viên. Các Thành viên HĐQT là Người đại diện vốn góp của Cổ đông/Đại diện Nhóm Cổ đông tại Công ty, làm việc chuyên trách tại Công ty hoặc hoạt động kiêm nhiệm/độc lập.

1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị (làm việc chuyên trách tại Công ty):

- Ông Ninh Duy Phóng (bầu ngày 08/12/2017).

1.2. Các Thành viên HĐQT:

- Ông Nguyễn Văn Năm (*bầu ngày 26/4/2017*); làm việc chuyên trách tại Công ty.
- Ông Vũ Dũng (*bầu ngày 26/4/2017*); kiêm Tổng Giám đốc Công ty.
- Ông Bùi Đình Đông (*bầu ngày 26/4/2017*); hoạt động kiêm nhiệm.
- Ông Nguyễn Văn Thụ (*bầu ngày 26/12/2018*); hoạt động kiêm nhiệm.
- Ông Lê Ngọc Minh (*hoạt động kiêm nhiệm; Miễn nhiệm ngày 03/10/2018*).

2. Ban kiểm soát: gồm 03 Thành viên; trong đó, Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty. Các Kiểm soát viên là Người đại diện vốn góp hoặc đại diện Nhóm Cổ đông tại Công ty

2.1. Trưởng Ban kiểm soát (làm việc chuyên trách tại Công ty):

- Ông Nguyễn Việt Lương (*bầu ngày 26/12/2018*).

2.2. Các Kiểm soát viên:

- Ông Phạm Duy Huân (*bầu ngày 26/12/2018*); hoạt động kiêm nhiệm.
- Ông Trần Trọng Tài (*bầu ngày 26/4/2017*); hoạt động kiêm nhiệm.

II. Nhân sự Ban Tổng giám đốc điều hành và Kế toán trưởng:

1. Ban Tổng giám đốc gồm:

- Ông Vũ Dũng, Tổng Giám đốc (*bổ nhiệm ngày 26/4/2017*).
- Ông Phí Đình Mạnh, Phó Tổng giám đốc.
- Ông Lê Viết Đoàn, Phó Tổng giám đốc (*bổ nhiệm ngày 10/8/2017*).

2. Kế toán trưởng: ông Nguyễn Văn Hình.

3. Bộ máy giúp việc Công ty mẹ: Gồm **04 Phòng** (*Tổ chức - Hành chính; Kỹ thuật - Vật tư - Thiết bị; Kinh tế - Đầu tư; Tài chính - Kế toán*).

III. Đơn vị thành viên (chi nhánh, công ty con, ban điều hành dự án) gồm:

1. Công ty CP Thủy điện Sông Đà 3 - Đak Lô, tỉnh Kon Tum.
2. Chi nhánh Sông Đà 3.02, tỉnh Gia Lai.
3. Chi nhánh Sông Đà 3.06, tỉnh Gia Lai.
4. Chi nhánh Sông Đà 3.07, tỉnh Gia Lai.
5. Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 3, Thành phố Hà Nội.
6. Ban điều hành Thủy điện Pleikrong, tỉnh Kon Tum.

Hiện nay, theo điều kiện thực tế Công ty đang tạm dừng hoạt động các Chi nhánh Sông Đà 3.02; Chi nhánh Sông Đà 3.06; Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 3, Thành phố Hà Nội.

IV. Tổng số CBCNV Công ty CP Sông Đà 3 và các Đơn vị thành viên tại thời điểm ngày 31/12/2018 có: 148 người.

V. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

1. Đánh giá chung:

Trong năm 2018 Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy định của Cổ đông cử làm Người đại diện tại Công ty CP Sông Đà 3 và quy định của Nhà nước trong hoạt động công tác quản trị, giám sát Công ty. Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành theo đúng thẩm quyền các nghị quyết, quyết định và văn bản chỉ đạo phù hợp để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh.

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức: 04 phiên họp thường kỳ (vào các ngày: 09/02/2018; 27/09/2018; 14/11/2018; 27/12/2018). Các cuộc họp Hội đồng quản trị luôn đảm bảo đủ Thành viên HĐQT tham gia theo quy định. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có Ban kiểm soát và Lãnh đạo điều hành Công ty tham dự.

Đề hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với thực tế (03 Thành viên làm việc chuyên trách, trong đó 01 Thành viên kiêm Tổng Giám đốc; 02 Thành viên hoạt động kiêm nhiệm) và đáp ứng yêu cầu quản trị, giám sát, điều hành Công ty, các quyết định giải quyết công việc giữa các kỳ họp Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản. Thủ tục lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản đảm bảo phù hợp Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị có Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên HĐQT, làm cơ sở để bám sát nhiệm vụ quản lý chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị; phối hợp chặt chẽ với các Thành viên Ban kiểm soát để đảm bảo các công việc tuân thủ phù hợp với Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Nhà nước, pháp luật, của Cổ đông nắm giữ cổ phần chi phối và các Nhóm cổ đông/Cổ đông khác.

Do có Thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm nên phân nào ảnh hưởng công tác giám sát hoạt động Công ty, ảnh hưởng đến việc ban hành kịp thời các quyết định của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên, từng Thành viên HĐQT vẫn cố gắng đáp ứng yêu cầu công việc chung, đảm bảo tiến độ, sự phối hợp, đoàn kết của Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quyết định, quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác SXKD và đầu tư của Công ty.

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành 19 văn bản; trong đó:

- Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông : 02 văn bản;
- Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị : 18 văn bản.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, bộ máy điều hành và các đơn vị thành viên Công ty trong việc chấp hành quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ SXKD, đầu tư và thi công các công trình, dự án:

- Ban hành các nghị quyết, quyết định và giao Tổng Giám đốc thực hiện mục tiêu SXKD, đầu tư, thi công các công trình, dự án phù hợp với chỉ tiêu được DUYỆT

93
Y
M
A
3
31A

thông qua; chỉ đạo rà soát, bổ sung và hoàn thiện ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty và các đơn vị thành viên.

- Định kỳ hoặc đột xuất, Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT làm việc, trao đổi công tác với Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo nhiệm vụ được phân công; bên cạnh đó là thường xuyên kiểm tra, giám sát thông qua chế độ báo cáo về các mặt công tác như: Báo cáo về đầu tư, thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng và hàng quý, thu vốn, kỹ thuật - an toàn lao động, vật tư - cơ giới, tiếp thị - đấu thầu, quản trị rủi ro; Công tác chi trả lương cho người lao động; thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước; đóng, nộp BHXH, BHYT, BHTN cho CBCNV...
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để kiểm tra, kiểm soát thông qua hoạt động công tác Ban kiểm soát Công ty.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch HĐQT thực hiện phù hợp với thẩm quyền, không gây cản trở công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty. Thông qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt được thực tiễn hoạt động, kết quả thực hiện SXKD và đầu tư để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể phát sinh.

D. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019:

1. Dự án thủy điện Đăk-Lô:

- Chỉ đạo, giám sát để đảm bảo Nhà máy vận hành phát điện hiệu quả, an toàn; dự phòng đầy đủ công cụ, dụng cụ, vật tư máy móc thiết bị... phục vụ sản xuất, xử lý sự cố (nếu có); ; thực hiện tốt công tác duy tu bảo dưỡng sửa chữa, quản lý chi phí, vận hành sản xuất để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và thu nhập cho người lao động.

- Duy trì thường xuyên mối quan hệ với Bộ Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, A₃... để khai thác tối đa nguồn tài nguyên nước và giữ mối quan hệ tốt với các cấp chính quyền địa phương tỉnh Kon Tum.

- Tiến hành công tác quyết toán đầu tư Dự án (mục tiêu hoàn thành kiểm toán và phê duyệt quyết toán Dự án trước ngày 30/6/2019).

2. Đối với các công trình trọng điểm khác (Mục B. I nêu trên): tiếp tục đẩy nhanh thực hiện thi công, thu vốn, hoàn công, quyết toán các công trình, dự án; Rà soát các hợp đồng thi công, đối chiếu công nợ với khách hàng; Quyết liệt trong công tác làm hồ sơ nghiệm thu khối lượng dở dang, quyết toán khối lượng tại các công trình công ty tham gia thi công để đảm bảo có nguồn vốn tại các công trình mà Công ty cổ phần Sông Đà 3 đảm nhiệm.

3. Làm việc, đàm phán với các tổ chức tín dụng để vay vốn bổ sung cho Dự án thủy điện Ngọc Tem.

4. Thoái vốn và các khoản đầu tư đã được Tổng công ty Sông Đà-CTCP thông qua tại Công ty CP Sông Đà An Nhân; Công ty CP Đầu tư và phát triển Vân phong; CTCP Đầu tư TM PTcor.

4. Công tác tổ chức: Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu sắp xếp, tổ chức bộ máy trong đó bố trí sắp xếp lại lực lượng gián tiếp đơn giản, gọn nhẹ tối đa, để đáp ứng

vừa đủ với đòi hỏi công việc, đảm bảo tinh gọn, hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Tiếp tục rà soát và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ Công ty và các đơn vị thành viên cho phù hợp.

6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đồng bộ trong quản lý sử dụng, đào tạo phát triển và đãi ngộ phù hợp, đáp ứng sự phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc, Phó TGD;
- KTT;
- Lưu: TCHC-Tài liệu ĐHĐCĐ 2019.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ninh Duy Phóng

T.P.L.